

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 452/2017/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017, giữa người yêu cầu:

- **Chị Đặng Phong L**, sinh năm 1992.

ĐKNKTT: D, N, U, W.

Nơi ở hiện nay: Số 6, ngõ 76 TT, phường D, quận X, W.

- **Anh Nguyễn Đức T**, sinh năm 1991.

ĐKNKTT: D, N, U, W.

Nơi ở hiện nay: Số 6, ngõ 76 TT, phường D, quận X, W.

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/9/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đặng Phong L và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Đặng Phong L và anh Nguyễn Đức T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện U, W ngày 08/11/2013. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, đã sống ly thân mỗi người một nơi. Nay anh chị xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

- **Về con chung:** Chị Đặng Phong L và anh Nguyễn Đức T xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Đặng Bảo Tr (nữ) sinh ngày 15/9/2014. Giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L cho đến khi anh T có yêu cầu hoặc có quyết định thay đổi khác.

Chị L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Chị L và anh T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ:** Chị L và anh T xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị L nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 5228 ngày 15/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận X, thành phố W.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận X.
- Cơ quan Thi hành án quận X.
- Đương sự.
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN X
THẨM PHÁN**

LÊ THỊ NGỌC HÀ